

TÊN

NGÀY

TIẾT HỌC

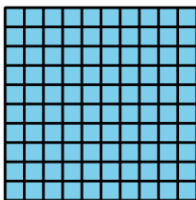
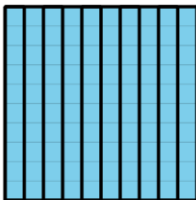
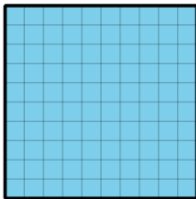
Tài liệu Hỗ trợ Gia đình

Các số trong phạm vi 1.000

Trong bài học này, học sinh mở rộng hiểu biết về hệ thập phân bao gồm các số đến 1.000.

Phần A: Giá trị hàng trăm

Phần này giới thiệu về đơn vị một trăm. Học sinh bắt đầu bằng cách nhìn vào khối 10 hình vuông lớn và hình vẽ mười đơn vị tương ứng để hình dung 100 và thiết lập 1 trăm bằng 10 chục, bằng 100 đơn vị.



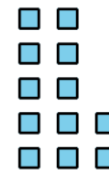
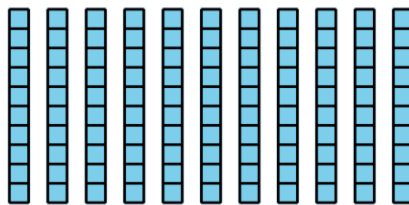
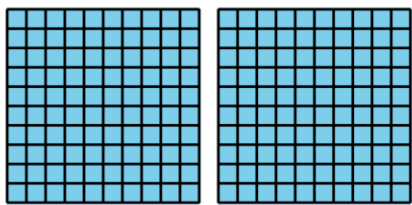
Sau khi học sinh phát triển hiểu biết về một trăm là một đơn vị, học sinh sẽ biết rằng các chữ số trong số có ba chữ số đại diện cho số lượng hàng trăm, hàng chục và hàng đơn vị. Học sinh đọc và viết các số có ba chữ số dưới các dạng khác nhau, bao gồm sử dụng các chữ số hệ thập phân, tên số và dạng khai triển.

Học sinh viết các biểu thức và phương trình dựa trên các khối thập phân và hình vẽ mười đơn vị mà các em nhìn thấy. Học sinh sẽ nhận ra rằng giá trị của các chữ số trong số có ba chữ số khi sử dụng số khối ít nhất để biểu thị số đó.

TÊN

NGÀY

TIẾT HỌC



Ví dụ: Trong hình có 2 trăm, 11 chục và 12 đơn vị. Tuy nhiên, học sinh nhận ra rằng các em sẽ cần đổi 10 trong hàng đơn vị lấy một chục và 10 chục thành một trăm trăm để tìm giá trị của số đó. Sau khi làm như vậy, các em nhận ra rằng mình có 3 trăm, 2 chục và 2 đơn vị có giá trị là 322.

Phần B: So sánh và sắp xếp các số trong phạm vi 1.000

Trong phần này, học sinh tiếp tục hiểu sâu hơn về các con số đến 1.000 bằng cách sử dụng hiểu biết về giá trị theo hàng và sơ đồ trục số. Khi học sinh nhớ lại cấu trúc của trục số trong bài học trước, các em sử dụng cấu trúc này và hiểu biết về giá trị theo hàng để xác định, so sánh và sắp xếp các số trên trục số.

Khi học sinh xác định hoặc ước tính vị trí của các số có ba chữ số trên trục số, các em thể hiện hiểu biết về khoảng cách tương đối của số đó với số 0, cũng như giá trị theo hàng của các chữ số. Kiến thức này giúp các em so sánh và sắp xếp các số có ba chữ số. Ví dụ, để sắp xếp các số, trước tiên học sinh có thể xác định vị trí của chúng trên trục số. Sau đó, các số sẽ được sắp xếp theo thứ tự từ bé đến lớn khi học sinh nhìn từ trái sang phải trên trục số.

Ngoài việc sử dụng trục số để so sánh các số có ba chữ số, học sinh còn sử dụng các cách biểu diễn giá trị theo hàng quen thuộc như khối thập phân và sơ đồ mười đơn vị. Học sinh so sánh, sắp xếp thứ tự các số và viết phép so sánh bằng các ký hiệu $>$, $<$ và $=$.

Thực hành tại nhà!

Gần cuối bài học, yêu cầu học sinh suy nghĩ về số 593 và hoàn thành các nhiệm vụ sau:

- Viết số dưới dạng tên số và ở dạng khai triển.
- Suy ra số khối mười đơn vị có cùng giá trị.
- Tạo một trục số từ 500 đến 600 và đặt số đó lên trục số.
- So sánh số đó với 539 bằng cách sử dụng $>$, $<$ hoặc $=$.

Các câu hỏi có thể hữu ích khi học sinh làm toán:

- Những thông tin nào hữu ích?
- Con có thể giải thích cho bố/mẹ cách giải bài toán này không?

TÊN

NGÀY

TIẾT HỌC

- Con có thể suy ra số lượng khối thập phân khác nhau không?



Bản quyền © CC BY 2021 của Illustrative Mathematics®